

BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2122/QĐ-BTC

Hà Nội, ngày 24 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ trong
lĩnh vực quản lý thuế, hải quan thuộc phạm vi chức năng
quản lý của Bộ Tài chính**

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Nghị định số 29/2025/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 31/2025/TT-BTC ngày 31 tháng 5 năm 2025 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2021/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc in, phát hành, quản lý và sử dụng tem điện tử rượu và tem điện tử thuốc lá;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế, Cục trưởng Cục Hải quan.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 11 thủ tục hành chính (TTHC), trong đó: 04 TTHC sửa đổi, bổ sung, 03 TTHC bãi bỏ trong lĩnh vực quản lý thuế và 02 TTHC sửa đổi, bổ sung, 02 TTHC bãi bỏ trong lĩnh vực hải quan thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính.

(chi tiết tại Phụ lục I, II, kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Sửa đổi Quyết định số 1463/QĐ-BTC ngày 22/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, bãi bỏ trong lĩnh vực thuế, hải quan thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Thuế, Cục trưởng Cục Hải quan, Cục trưởng Cục công nghệ thông tin và chuyển đổi số và thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- Lãnh đạo Bộ;
- Website Bộ Tài chính;
- Website Cục Thuế;
- Website Cục Hải quan;
- Chi cục Thuế Khu vực;
- Chi cục Hải quan Khu vực;
- Lưu: VT, CT(VP) (3b) *Atv*

5

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Cao Anh Tuấn

Phụ lục I

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC
QUẢN LÝ THUẾ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ
CỦA BỘ TÀI CHÍNH**

*(Kèm theo Quyết định số 2122 /QĐ-BTC
ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Bộ Tài chính)*

Phần I

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

**1. Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi
chức năng quản lý của Bộ Tài chính**

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Lĩnh vực	Cơ quan giải quyết	Số QĐ đã công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung
1	1.011047	Kế hoạch mua/mua bổ sung/đơn đề nghị mua tem điện tử thuốc lá hoặc tem điện tử rượu sản xuất để tiêu thụ trong nước	Thông tư số 31/2025/TT-BTC ngày 31/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2021/TT-BTC ngày 30/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc in, phát hành, quản lý và sử dụng tem điện tử rượu, tem điện tử thuốc lá.	Quản lý thuế	Chi cục Thuế khu vực/ Đội Thuế cấp huyện (Trước khi sắp xếp tổ chức bộ máy là Cục Thuế/ Chi cục Thuế)	STT 2 Mục I Phần I Phụ lục kèm theo Quyết định số 1463/QĐ- BTC ngày 22/7/2022 của Bộ Tài chính

2	1.011049	Thông báo mất, cháy/kết quả hủy tem điện tử thuốc lá hoặc tem điện tử rượu sản xuất để tiêu thụ trong nước	Thông tư số 31/2025/TT-BTC ngày 31/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2021/TT-BTC ngày 30/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc in, phát hành, quản lý và sử dụng tem điện tử rượu, tem điện tử thuốc lá.	Quản lý thuế	Chi cục Thuế khu vực/ Đội Thuế cấp huyện (Trước khi sắp xếp tổ chức bộ máy là Cục Thuế/ Chi cục Thuế)	STT 4 Mục I Phần I Phụ lục kèm theo Quyết định số 1463/QĐ-BTC ngày 22/7/2022 của Bộ Tài chính
3	1.011046	Đăng ký/thay đổi thông tin sử dụng tem điện tử	Thông tư số 31/2025/TT-BTC ngày 31/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2021/TT-BTC ngày 30/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc in, phát hành, quản lý và sử dụng tem điện tử rượu, tem điện tử thuốc lá.	Quản lý thuế	Chi cục Thuế khu vực/ Đội Thuế cấp huyện (Trước khi sắp xếp tổ chức bộ máy là Cục Thuế/ Chi cục Thuế)	STT 1 Mục I Phần I Phụ lục kèm theo Quyết định số 1463/QĐ-BTC ngày 22/7/2022 của Bộ Tài chính

4	1.011051	Đề nghị chuyển số lượng tem còn tồn khi sắp nhập, chia, tách/chuyển cơ quan thuế quản lý tem điện tử thuốc lá hoặc tem điện tử rượu sản xuất để tiêu thụ trong nước	Thông tư số 31/2025/TT-BTC ngày 31/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2021/TT-BTC ngày 30/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc in, phát hành, quản lý và sử dụng tem điện tử rượu, tem điện tử thuốc lá.	Quản lý thuế	Chi cục Thuế khu vực/ Đội Thuế cấp huyện (Trước khi sắp xếp tổ chức bộ máy là Cục Thuế/ Chi cục Thuế)	STT 6 Mục I Phần I Phụ lục kèm theo Quyết định số 1463/QĐ-BTC ngày 22/7/2022 của Bộ Tài chính
---	----------	---	---	--------------	---	---

2. Danh mục thủ tục hành chính được bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định nội dung bãi bỏ	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Số QĐ đã công bố TTHC được bãi bỏ
1	1.011048	Đề nghị mua tem điện tử thuốc lá hoặc tem điện tử rượu sản xuất để tiêu thụ trong nước	Thông tư số 31/2025/TT-BTC ngày 31/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2021/TT-BTC ngày 30/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc in, phát hành, quản lý và sử dụng tem điện tử rượu, tem điện tử thuốc lá.	Thuế	Chi cục Thuế khu vực/ Đội Thuế cấp huyện (Trước khi sắp xếp tổ chức bộ máy là Cục Thuế/ Chi cục Thuế)	STT 3 Mục I Phần I Phụ lục kèm theo Quyết định số 1463/QĐ-BTC ngày 22/7/2022 của Bộ Tài chính

			tem điện tử thuốc lá.			
2	1.011050	Báo cáo mất, cháy tem điện tử thuốc lá hoặc tem điện tử rượu sản xuất để tiêu thụ trong nước	Thông tư số 31/2025/TT-BTC ngày 31/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2021/TT-BTC ngày 30/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc in, phát hành, quản lý và sử dụng tem điện tử rượu, tem điện tử thuốc lá.	Thuế	Chi cục Thuế khu vực/ Đội Thuế cấp huyện (Trước khi sắp xếp tổ chức bộ máy là Cục Thuế/ Chi cục Thuế)	STT 5 Mục I Phần I Phụ lục kèm theo Quyết định số 1463/QĐ-BTC ngày 22/7/2022 của Bộ Tài chính
3	1.011052	Tổng hợp dữ liệu tem điện tử thuốc lá hoặc tem điện tử rượu sản xuất để tiêu thụ trong nước	Thông tư số 31/2025/TT-BTC ngày 31/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2021/TT-BTC ngày 30/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc in, phát hành, quản lý và sử dụng tem điện tử rượu, tem điện tử thuốc lá.	Thuế	Chi cục Thuế khu vực/ Đội Thuế cấp huyện (Trước khi sắp xếp tổ chức bộ máy là Cục Thuế/ Chi cục Thuế)	STT 7 Mục I Phần I Phụ lục kèm theo Quyết định số 1463/QĐ-BTC ngày 22/7/2022 của Bộ Tài chính

Ghi chú:

- Chi cục Thuế khu vực: trước khi sắp xếp tổ chức bộ máy là Cục Thuế;
- Đội Thuế cấp huyện: Đội Thuế quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Đội Thuế liên huyện. Trước khi sắp xếp tổ chức bộ máy là Chi cục Thuế, Chi cục Thuế khu vực và Chi cục Thuế thành phố Thủ Đức.

Phần II

NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC QUẢN LÝ THUẾ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ TÀI CHÍNH

1. Kế hoạch mua/mua bổ sung/đơn đề nghị mua tem điện tử thuốc lá hoặc tem điện tử rượu sản xuất để tiêu thụ trong nước

- Trình tự thực hiện:

+ Bước 1:

++ Đối với Kế hoạch mua/mua bổ sung:

Căn cứ kế hoạch sản xuất sản phẩm thuốc lá, kế hoạch sản xuất rượu để tiêu thụ trong nước hàng năm, chậm nhất là ngày 15 tháng 5 của năm liền trước năm kế hoạch, doanh nghiệp sản xuất sản phẩm thuốc lá hoặc tổ chức, cá nhân sản xuất rượu để tiêu thụ trong nước sử dụng tài khoản giao dịch điện tử còn hiệu lực đã được cơ quan thuế cấp, truy cập Hệ thống thông tin giải quyết các thủ tục hành chính ngành Thuế để đăng ký kế hoạch mua tem điện tử theo Mẫu số 02/TEM, Phụ lục 3 kèm theo Thông tư số 31/2025/TT-BTC ngày 31/5/2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc in, phát hành, quản lý và sử dụng tem điện tử rượu và tem điện tử thuốc lá.

Trường hợp trong năm, tổ chức, cá nhân có biến động về sản xuất dẫn đến tăng nhu cầu mua tem điện tử, cũng như các tổ chức, cá nhân có Giấy phép sản xuất sản phẩm thuốc lá, rượu để tiêu thụ trong nước sau ngày 15 tháng 5: Trước ngày đề nghị mua tem điện tử ít nhất ba mươi (30) ngày làm việc, tổ chức, cá nhân sử dụng tài khoản giao dịch điện tử còn hiệu lực đã được cơ quan thuế cấp, truy cập Hệ thống thông tin giải quyết các thủ tục hành chính ngành Thuế để đăng ký điều chỉnh số lượng tem điện tử cần mua hoặc mua thêm của năm kế hoạch theo Mẫu số 02/TEM, Phụ lục 3 ban hành kèm theo Thông tư số 31/2025/TT-BTC.

++ Đối với Đơn đề nghị mua:

Căn cứ kế hoạch mua, kế hoạch mua bổ sung tem điện tử của năm kế hoạch đã đăng ký với cơ quan thuế quản lý trực tiếp, tổ chức, cá nhân sử dụng tài khoản giao dịch điện tử còn hiệu lực đã được cơ quan thuế cấp, truy cập Hệ thống thông tin giải quyết các thủ tục hành chính ngành Thuế để đăng ký mua tem điện tử theo Mẫu số 02/TEM, Phụ lục 3 ban hành kèm theo Thông tư số 31/2025/TT-BTC.

+ Bước 2: Cơ quan thuế tiếp nhận và giải quyết hồ sơ của người nộp thuế:

Trong thời gian 01 ngày làm việc, kể từ ngày Hệ thống thông tin giải quyết các thủ tục hành chính ngành Thuế tiếp nhận thành công hồ sơ của tổ chức, cá

nhân, cơ quan thuế gửi thông báo chấp nhận/không chấp nhận theo Mẫu số 02/TB/TEM, Phụ lục 3 ban hành kèm Thông tư số 23/2021/TT-BTC cho tổ chức, cá nhân qua Hệ thống thông tin giải quyết các thủ tục hành chính ngành Thuế.

- Cách thức thực hiện: Bằng phương thức điện tử qua Hệ thống thông tin giải quyết các thủ tục hành chính ngành Thuế.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

+ Thành phần hồ sơ gồm: Tờ khai theo Mẫu 02/TEM ban hành theo Phụ lục 3 Thông tư số 31/2025/TT-BTC.

+ Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

- Thời hạn giải quyết: Trong vòng 01 ngày làm việc.

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.

- Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Chi cục Thuế khu vực/ Đội Thuế cấp huyện (Trước khi sắp xếp tổ chức bộ máy là Cục Thuế/ Chi cục Thuế).

- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

Mẫu số 02/TB/TEM, Phụ lục 3 kèm theo Thông tư số 23/2021/TT-BTC về việc chấp nhận/không chấp nhận việc đăng ký kế hoạch mua/mua bổ sung/ đơn đề nghị mua tem điện tử thuốc lá, tem điện tử rượu.

Trường hợp không chấp nhận, tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo thông báo của cơ quan thuế trước khi gửi lại Mẫu số 02/TEM theo đúng quy định.

- Phí, lệ phí: Không.

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Kế hoạch mua/mua bổ sung/đơn đề nghị mua tem điện tử thuốc lá hoặc tem điện tử rượu sản xuất để tiêu thụ trong nước theo Mẫu số 02/TEM Phụ lục 3 kèm theo Thông tư số 31/2025/TT-BTC.

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

Căn cứ Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Giao dịch điện tử số 51/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin số 67/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá; Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu;

Căn cứ Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ; Nghị định số 70/2025/NĐ-CP ngày 20 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ;

Căn cứ Thông tư số 23/2021/TT-BTC ngày 30/03/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc in, phát hành, quản lý và sử dụng tem điện tử rượu và tem điện tử thuốc lá; Thông tư số 31/2025/TT-BTC ngày 31/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2021/TT-BTC ngày 30/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc in, phát hành, quản lý và sử dụng tem điện tử rượu, tem điện tử thuốc lá.

- Mẫu đơn, mẫu tờ khai đính kèm:

Mẫu số: 02/TEM

(Kèm theo Thông tư số 31/2025/TT-BTC ngày 31 tháng 5 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm.....

**KẾ HOẠCH MUA/MUA BỔ SUNG/ĐƠN ĐỀ NGHỊ MUA TEM ĐIỆN TỬ THUỐC LÁ
HOẶC TEM ĐIỆN TỬ RƯỢU SẢN XUẤT ĐỂ TIÊU THỤ TRONG NƯỚC
NĂM....**

Kính gửi:.....⁽¹⁾

- ☐ Đăng ký kế hoạch lần đầu
☐ Đăng ký kế hoạch bổ sung lần thứ:
☐ Đơn đề nghị mua

Tên tổ chức, cá nhân:.....

Mã số thuế:.....

Địa chỉ:.....

(a) Căn cứ Giấy phép sản xuất sản phẩm thuốc lá hoặc Giấy phép sản xuất sản phẩm rượu số..... do..... cấp ngày..... trong đó có quy định:

- Sản lượng thuốc lá/rượu được phép sản xuất để tiêu thụ trong nước là.....
- Thời hạn được phép sản xuất là.....

(b) Thông tin người được giới thiệu đến mua tem:

Số CCCD/Hộ chiếu:.....Ngày cấp.....Nơi cấp.....

Họ tên:.....

(Tên tổ chức, cá nhân) lập kế hoạch mua/mua bổ sung/đơn đề nghị mua tem như sau:

Đơn vị tính: Tem

STT	Ký hiệu mẫu tem	Kế hoạch mua	Kế hoạch mua bổ sung	Số lượng tem đề nghị mua kỳ này	Lý do
1	2	3	4	5	6

Tôi xin cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc quản lý, sử dụng tem điện tử thuốc lá hoặc tem điện tử rượu theo đúng quy định./.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

(Chữ ký số, chữ ký điện tử của người nộp thuế)

(1) Cơ quan quản lý thuế trực tiếp quản lý tổ chức, cá nhân

(a) áp dụng đối với lập kế hoạch mua, mua bổ sung

(b) áp dụng đối với đơn đề nghị mua.

2. Thông báo mất, cháy/kết quả huỷ tem điện tử thuốc lá hoặc tem điện tử rượu sản xuất để tiêu thụ trong nước

- Trình tự thực hiện:

+ Bước 1:

Trường hợp mất, cháy tem điện tử thuốc lá hoặc tem điện tử rượu: Tổ chức, cá nhân phát hiện mất, cháy tem, sử dụng tài khoản giao dịch điện tử còn hiệu lực đã được cơ quan thuế cấp, truy cập Hệ thống thông tin giải quyết các thủ tục hành chính ngành Thuế để lập báo cáo mất, cháy tem chậm nhất không quá năm (05) ngày làm việc kể từ ngày phát hiện việc mất, cháy tem theo Mẫu số 04/TEM, Phụ lục 3 ban hành kèm Thông tư số 31/2025/TT-BTC.

Trường hợp tem điện tử thuốc lá hoặc tem điện tử rượu sản xuất để tiêu thụ trong nước bị hỏng: Doanh nghiệp sản xuất sản phẩm thuốc lá hoặc tổ chức, cá nhân sản xuất rượu tiêu thụ trong nước, phải thực hiện huỷ tem điện tử thuốc lá hoặc tem điện tử rượu bị hỏng không tiếp tục sử dụng. Tổ chức, cá nhân sử dụng tài khoản giao dịch điện tử còn hiệu lực đã được cơ quan thuế cấp, truy cập Hệ thống thông tin giải quyết các thủ tục hành chính ngành Thuế để lập thông báo kết quả huỷ tem điện tử thuốc lá hoặc tem điện tử rượu chậm nhất không quá năm (05) ngày làm việc kể từ ngày huỷ tem hỏng theo Mẫu số 04/TEM, Phụ lục 3 ban hành kèm theo Thông tư số 31/2025/TT-BTC.

+ Bước 2. Cơ quan thuế tiếp nhận và giải quyết hồ sơ của người nộp thuế:

Trong thời gian 01 ngày làm việc, kể từ ngày Hệ thống thông tin giải quyết các thủ tục hành chính ngành Thuế tiếp nhận thành công hồ sơ của tổ chức, cá nhân, cơ quan thuế gửi thông báo chấp nhận/không chấp nhận theo Mẫu số 02/TB/TEM, Phụ lục 3 ban hành kèm Thông tư số 23/2021/TT-BTC cho tổ chức, cá nhân qua Hệ thống thông tin giải quyết các thủ tục hành chính ngành Thuế.

- Cách thức thực hiện: Bằng phương thức điện tử qua Hệ thống thông tin giải quyết các thủ tục hành chính ngành Thuế.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

+ Thành phần hồ sơ gồm: Tờ khai theo Mẫu 04/TEM ban hành theo Phụ lục 3 Thông tư số 31/2025/TT-BTC.

+ Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

- Thời hạn giải quyết: Trong 01 ngày làm việc.

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.

- Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Chi cục Thuế khu vực/ Đội Thuế cấp huyện (Trước khi sắp xếp tổ chức bộ máy là Cục Thuế/ Chi cục Thuế).

- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

Mẫu số 02/TB/TEM, Phụ lục 3 kèm theo Thông tư số 23/2021/TT-BTC về việc chấp nhận/không chấp nhận thông báo mất, cháy/kết quả hủy tem điện tử.

Trường hợp không được chấp nhận, tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo hướng dẫn của cơ quan thuế trước khi gửi lại Mẫu số 04/TEM theo đúng quy định.

- Phí, lệ phí: Không.

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Thông báo mất, cháy/kết quả hủy tem điện tử thuốc lá hoặc tem điện tử rượu sản xuất để tiêu thụ trong nước theo Mẫu 04/TEM Phụ lục 3 kèm theo Thông tư số 31/2025/TT-BTC.

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

Căn cứ Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Giao dịch điện tử số 51/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin số 67/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá; Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu;

Căn cứ Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ; Nghị định số 70/2025/NĐ-CP ngày 20 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ;

Căn cứ Thông tư số 23/2021/TT-BTC ngày 30/03/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc in, phát hành, quản lý và sử dụng tem điện tử rượu và tem điện tử thuốc lá; Thông tư số 31/2025/TT-BTC ngày 31/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2021/TT-BTC ngày 30/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc in, phát hành, quản lý và sử dụng tem điện tử rượu, tem điện tử thuốc lá.

- Mẫu đơn, mẫu tờ khai đính kèm:

Mẫu số: 04/TEM

(Kèm theo Thông tư số 31/2025/TT-BTC ngày 31 tháng 5 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày..... tháng..... năm.....

THÔNG BÁO**Mất, cháy/Kết quả hủy tem điện tử thuốc lá hoặc tem điện tử rượu sản xuất để tiêu thụ trong nước**

- ☐ Thông báo mất, cháy
☐ Thông báo kết quả hủy

Kính gửi:.....⁽¹⁾

Tên tổ chức, cá nhân:.....

Mã số thuế:.....

Địa chỉ:.....

Ngày..... tháng..... năm....., (Tên tổ chức, cá nhân) (thông báo hủy/phát hiện bị mất, cháy) tem điện tử thuốc lá hoặc tem điện tử rượu sản xuất để tiêu thụ trong nước như sau:

Đơn vị tính: Tem

STT	Ký hiệu mẫu tem	Ký hiệu tem	Tổng	Số lượng
				Trong đó số tem đã báo cáo sử dụng thực hiện hủy
1	2	3	4	5

Lý do hủy:.....(a)

Phương pháp hủy..... (b)

Lý do mất, cháy:..... (c)

Nay đơn vị thông báo với ⁽¹⁾về số tem điện tử thuốc lá hoặc tem điện tử rượu trên không còn giá trị sử dụng

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

(Chữ ký số, chữ ký điện tử của người nộp thuế)

(1) Cơ quan quản lý thuế trực tiếp quản lý tổ chức, cá nhân

(a), (b) áp dụng đối với thông báo kết quả hủy

(c) áp dụng đối với thông báo mất, cháy

Cột 4 thống kê tổng số tem mất, cháy hoặc hủy. Cột 5 thống kê số tem hủy nhưng đã báo cáo sử dụng

3. Đăng ký/thay đổi thông tin sử dụng tem điện tử

- Trình tự thực hiện:

+ Bước 1: Doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất sản phẩm thuốc lá hoặc tổ chức, cá nhân có Giấy phép sản xuất rượu đế tiêu thụ trong nước còn hiệu lực do cơ quan có thẩm quyền cấp, căn cứ sản lượng và thời hạn được phép sản xuất, sử dụng tài khoản giao dịch điện tử còn hiệu lực đã được cơ quan thuế cấp, truy cập Hệ thống thông tin giải quyết các thủ tục hành chính ngành Thuế để đăng ký sử dụng/ thay đổi thông tin sử dụng tem điện tử theo Mẫu số 01/TEM, Phụ lục 3 ban hành kèm theo Thông tư số 23/2021/TT-BTC ngày 30/03/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc in, phát hành, quản lý và sử dụng tem điện tử rượu và tem điện tử thuốc lá.

+ Bước 2: Cơ quan thuế tiếp nhận hồ sơ của người nộp thuế.

Cơ quan thuế thực hiện tiếp nhận, kiểm tra, chấp nhận, giải quyết hồ sơ (và trả kết quả, nếu có kết quả) trong vòng 01 ngày làm việc thông qua hệ thống xử lý dữ liệu điện tử của cơ quan thuế.

- Cách thức thực hiện: Bằng phương thức điện tử qua Hệ thống thông tin giải quyết các thủ tục hành chính ngành Thuế.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

+ Thành phần hồ sơ gồm: Tờ khai đăng ký sử dụng tem điện tử theo Mẫu số 01/TEM Phụ lục 3 kèm theo Thông tư số 23/2021/TT-BTC.

+ Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

- Thời hạn giải quyết: Trong 01 ngày làm việc.

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.

- Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Chi cục Thuế khu vực/ Đội Thuế cấp huyện (Trước khi sắp xếp tổ chức bộ máy là Cục Thuế/ Chi cục Thuế).

- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

Tổ chức, cá nhân nhận Thông báo của cơ quan thuế qua phương thức điện tử theo Mẫu số 02/TB/TEM, Phụ lục 3 kèm theo Thông tư số 23/2021/TT-BTC về việc chấp nhận hay không chấp nhận việc đăng ký sử dụng tem điện tử thuốc lá, tem điện tử rượu.

Trường hợp không được chấp nhận, tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo thông báo của cơ quan thuế trước khi gửi lại đăng ký sử dụng tem điện tử theo phương thức điện tử.

- Phí, lệ phí: Không.

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Tờ khai đăng ký sử dụng tem điện tử theo Mẫu số 01/TEM Phụ lục 3 kèm theo Thông tư số 23/2021/TT-BTC.

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

Căn cứ Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Giao dịch điện tử số 51/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin số 67/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá; Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu;

Căn cứ Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ;

Căn cứ Thông tư số 23/2021/TT-BTC ngày 30/03/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc in, phát hành, quản lý và sử dụng tem điện tử rượu và tem điện tử thuốc lá.

- Mẫu đơn, mẫu tờ khai đính kèm:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI
Đăng ký sử dụng tem điện tử

- ☐ Đăng ký mới
- ☐ Thay đổi thông tin

Tên người nộp thuế:

Mã số thuế:

Cơ quan thuế quản lý

Người liên hệ:

Địa chỉ liên hệ:

Địa chỉ thư điện tử:

Điện thoại liên hệ:

Căn cứ Giấy phép sản xuất sản phẩm thuốc lá hoặc Giấy phép sản xuất sản phẩm rượu số.... do.... cấp ngày..... (đính kèm theo Tờ khai này), trong đó có quy định:

- Sản lượng thuốc lá hoặc sản lượng rượu được phép sản xuất để tiêu thụ trong nước là.....

- Thời hạn được phép sản xuất là.....

Theo Thông tư sốngày ... tháng ... năm của Bộ Tài chính, chúng tôi/tôi thuộc đối tượng sử dụng tem điện tử. Chúng tôi đăng ký/thay đổi thông tin đã đăng ký với cơ quan thuế về việc sử dụng tem điện tử như sau:

- Áp dụng tem điện tử:

☐ Tem điện tử rượu.

☐ Tem điện tử thuốc lá.

Chúng tôi cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của nội dung nêu trên và thực hiện theo đúng quy định của pháp luật./.

....., ngày..... tháng..... năm.....

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ

(Chữ ký số, chữ ký điện tử của người nộp thuế)

4. Đề nghị chuyển số lượng tem còn tồn khi sáp nhập, chia, tách/chuyển cơ quan thuế quản lý tem điện tử thuốc lá hoặc tem điện tử rượu sản xuất để tiêu thụ trong nước

- Trình tự thực hiện:

+ Bước 1: Tổ chức, cá nhân chia, tách, sáp nhập hoặc chuyển cơ quan thuế quản lý có nhu cầu tiếp tục sử dụng số tem còn tồn, sử dụng tài khoản giao dịch điện tử còn hiệu lực đã được cơ quan thuế cấp, truy cập Hệ thống thông tin giải quyết các thủ tục hành chính ngành Thuế để đăng ký điều chỉnh số tem còn tồn tại tổ chức, cá nhân chia, tách, sáp nhập sang tên, mã số thuế của Tổ chức, cá nhân sau chia, tách, sáp nhập theo Mẫu số 06/TEM, Phụ lục 3 ban hành kèm theo Thông tư số 23/2021/TT-BTC ngày 30/03/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc in, phát hành, quản lý và sử dụng tem điện tử rượu và tem điện tử thuốc lá.

+ Bước 2. Cơ quan thuế tiếp nhận hồ sơ của người nộp thuế:

Cơ quan thuế thực hiện tiếp nhận, kiểm tra, chấp nhận, giải quyết hồ sơ (và trả kết quả, nếu có kết quả) trong vòng 01 ngày làm việc thông qua hệ thống xử lý dữ liệu điện tử của cơ quan thuế.

- Cách thức thực hiện: Bằng phương thức điện tử qua Hệ thống thông tin giải quyết các thủ tục hành chính ngành Thuế.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

+ Thành phần hồ sơ gồm: Đơn đề nghị theo Mẫu số 06/TEM Phụ lục 3 kèm theo Thông tư số 23/2021/TT-BTC.

+ Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

- Thời hạn giải quyết: Trong 01 ngày làm việc.

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.

- Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Chi cục Thuế khu vực/ Đội Thuế cấp huyện (Trước khi sắp xếp tổ chức bộ máy là Cục Thuế/ Chi cục Thuế).

- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

Tổ chức, cá nhân nhận Thông báo của cơ quan thuế qua phương thức điện tử theo Mẫu số 02/TB/TEM, Phụ lục 3 kèm theo Thông tư số 23/2021/TT-BTC về việc chấp nhận hay không chấp nhận việc đăng ký sử dụng tem điện tử thuốc lá, tem điện tử rượu.

Trường hợp không được chấp nhận, tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo thông báo của cơ quan thuế trước khi gửi lại đăng ký sử dụng tem điện tử theo phương thức điện tử.

- Phí, lệ phí: Không.

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đề nghị sáp nhập, chia, tách/chuyển cơ quan thuế quản lý tem điện tử thuốc lá hoặc tem điện tử rượu sản xuất để tiêu thụ trong nước theo Mẫu số 06/TEM Phụ lục 3 kèm theo Thông tư số 23/2021/TT-BTC.

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

Căn cứ Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Giao dịch điện tử số 51/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin số 67/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá; Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu;

Căn cứ Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ;

Căn cứ Thông tư số 23/2021/TT-BTC ngày 30/03/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc in, phát hành, quản lý và sử dụng tem điện tử rượu và tem điện tử thuốc lá.

- Mẫu đơn, mẫu tờ khai đính kèm:

TÊN DOANH NGHIỆP
TỔ CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
, ngày..... tháng..... năm.....

ĐỀ NGHỊ
Sáp nhập, chia, tách/chuyển cơ quan thuế quản lý tem điện tử thuốc lá
hoặc tem điện tử rượu sản xuất để tiêu thụ trong nước

Kính gửi: (1)

Tên tổ chức, cá nhân:.....

Mã số thuế:.....

Địa chỉ:.....

- Đề nghị chuyển số lượng tem còn tồn sáp nhập hoặc chia, tách sang: (2)

Tên doanh nghiệp:.....

Mã số thuế:.....

Địa chỉ:.....

- Đề nghị chuyển số lượng tem còn tồn sang cơ quan quản lý thuế khác: (3)

Tên cơ quan quản lý thuế chuyển tới:.....

Địa chỉ:.....

Cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Tem

STT	Tên loại tem điện tử	Ký hiệu mẫu	Ký hiệu	Từ số	Đến số	Số lượng

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
(Chữ ký số, chữ ký điện tử của người nộp thuế)

(1) Cơ quan quản lý thuế trực tiếp quản lý tổ chức, cá nhân

(2) Trường hợp sáp nhập hoặc chia, tách

(3) Trường hợp chuyển cơ quan quản lý thuế trực tiếp

Phụ lục II

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC
HẢI QUAN THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ
CỦA BỘ TÀI CHÍNH**

*(Kèm theo Quyết định số 2122 /QĐ-BTC
ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Bộ Tài chính)*

Phần I

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

**1. Thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng
quản lý của Bộ Tài chính**

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Số QĐ đã công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung
1	1.013479	Hồ sơ mua tem điện tử thuốc lá nhập khẩu hoặc tem điện tử rượu nhập khẩu	Thông tư số 31/2025/TT-BTC ngày 31/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2021/TT-BTC ngày 30/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc in, phát hành, quản lý và sử dụng tem điện tử rượu, tem điện tử thuốc lá.	Hải quan	Chi cục Hải quan khu vực (Trước khi sắp xếp tổ chức bộ máy là Chi cục Hải quan)	STT 10 Mục I Phần I Phụ lục kèm theo Quyết định số 1463/QĐ -BTC ngày 22/7/202 2 của Bộ Tài chính
2	1.013480	Báo cáo tình hình	Thông tư số 31/2025/TT-BTC	Hải quan	Cục Hải quan, Chi	STT 11 Mục I

		sử dụng tem điện tử thuốc lá nhập khẩu hoặc tem điện tử rượu nhập khẩu	ngày 31/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2021/TT-BTC ngày 30/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc in, phát hành, quản lý và sử dụng tem điện tử rượu, tem điện tử thuốc lá.		cục Hải quan khu vực (Trước khi sắp xếp tổ chức bộ máy là Tổng cục Hải quan, Cục Hải quan, Chi cục Hải quan)	Phần I Phụ lục kèm theo Quyết định số 1463/QĐ-BTC ngày 22/7/2022 của Bộ Tài chính
--	--	--	--	--	---	---

2. Thủ tục hành chính được bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định nội dung bãi bỏ	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Số QĐ đã công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung
1	1.013477	Kế hoạch mua tem điện tử thuốc lá nhập khẩu hoặc tem điện tử rượu nhập khẩu	Thông tư số 31/2025/TT-BTC ngày 31/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2021/TT-BTC ngày 30/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc in, phát hành, quản lý và sử dụng tem điện tử rượu, tem điện tử	Hải quan	Cục Hải quan, Chi cục Hải quan khu vực (Trước khi sắp xếp tổ chức bộ máy là Tổng cục Hải quan, Cục Hải quan, Chi	STT 8 Mục I Phần I Phụ lục kèm theo Quyết định số 1463/QĐ-BTC ngày 22/7/2022 của

			thuốc lá.		cục Hải quan)	Bộ Tài chính
2	1.013478	Đăng ký mua bổ sung tem điện tử thuốc lá nhập khẩu hoặc tem điện tử rượu nhập khẩu	Thông tư số 31/2025/TT-BTC ngày 31/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2021/TT-BTC ngày 30/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc in, phát hành, quản lý và sử dụng tem điện tử rượu, tem điện tử thuốc lá.	Hải quan	Cục Hải quan, Chi cục Hải quan khu vực (Trước khi sắp xếp tổ chức bộ máy là Tổng cục Hải quan, Cục Hải quan, Chi cục Hải quan)	STT 9 Mục I Phần I Phụ lục kèm theo Quyết định số 1463/Q Đ-BTC ngày 22/7/20 22 của Bộ Tài chính

Phần II

NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC HẢI QUAN THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ TÀI CHÍNH

1. Hồ sơ mua tem điện tử thuốc lá hoặc tem điện tử rượu nhập khẩu

- Trình tự thực hiện:

Bước 1: Doanh nghiệp, tổ chức khi mua tem điện tử thuốc lá, tem điện tử rượu điền đầy đủ thông tin trên Hệ thống Dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) và đính kèm các giấy tờ theo yêu cầu.

Bước 2: Cơ quan hải quan tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ mua tem.

Bước 3: Cơ quan hải quan bàn giao tem điện tử cho doanh nghiệp, tổ chức đề nghị mua tem.

- Cách thức thực hiện:

Nộp hồ sơ trên Hệ thống Dịch vụ công trực tuyến.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

+ Thành phần hồ sơ: Đơn đề nghị mua tem điện tử rượu/tem điện tử thuốc lá nhập khẩu theo Mẫu số 09/TEM ban hành theo Phụ lục 6 Thông tư 31/2025/TT-BTC ngày 31/5/2025 của Bộ Tài chính.

+ Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

- Thời hạn giải quyết: Sau khi Doanh nghiệp, tổ chức nộp thành công hồ sơ lên Hệ thống Dịch vụ công trực tuyến.

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Doanh nghiệp, tổ chức mua tem.

- Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Chi cục Hải quan khu vực.

- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Tem điện tử thuốc lá nhập khẩu, tem điện tử rượu nhập khẩu được bàn giao cho doanh nghiệp, tổ chức để dán lên sản phẩm.

- Phí, lệ phí: Không.

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu số 09/TEM ban hành theo Phụ lục 6 Thông tư 31/2025/TT-BTC ngày 31/5/2025 của Bộ Tài chính.

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

Căn cứ Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Giao dịch điện tử số 51/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin số 67/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá; Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu;

Căn cứ Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ; Nghị định số 70/2025/NĐ-CP ngày 20 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ;

Căn cứ Thông tư số 23/2021/TT-BTC ngày 30/03/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc in, phát hành, quản lý và sử dụng tem điện tử rượu và tem điện tử thuốc lá; Thông tư số 31/2025/TT-BTC ngày 31/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2021/TT-BTC ngày 30/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc in, phát hành, quản lý và sử dụng tem điện tử rượu, tem điện tử thuốc lá.

- Mẫu đơn, mẫu tờ khai đính kèm:

Mẫu số: 09/TEM
(kèm theo Thông tư số 31 /2025/TT-BTC
ngày 31/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

TÊN DOANH NGHIỆP/
TỔ CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày..... tháng..... năm.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

Mua tem điện tử rượu nhập khẩu/tem điện tử thuốc lá nhập khẩu

Kính gửi: Chi cục Hải quan khu vực.....

A. Phần dành cho doanh nghiệp, tổ chức mua tem điện tử khai:

1. Tên doanh nghiệp, tổ chức:.....
2. Mã số thuế:.....
3. Địa chỉ:.....
4. Tên người nhận tem:.....căn cước/hộ chiếu số:.....
điện thoại số:.....Email:.....
5. Địa chỉ cụ thể nơi dự kiến dán tem:.....
6. Thời gian dự kiến dán tem (từ ngày đến ngày):.....

Căn cứ Điều 5 Thông tư số/2025/TT-BTC ngày tháng.....năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, (Doanh nghiệp, tổ chức)đề nghị được mua tem điện tử có thông tin cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Tem

STT	Tên loại tem điện tử	Ký hiệu mẫu tem	Số lượng tem tồn đầu kỳ	Số lượng tem mua kỳ này	Số lượng tem được sử dụng
1	2	3	4	5	6=4+5

Chứng từ kèm theo Đơn ⁽¹⁾:

1. Tờ khai hải quan số:.....đăng ký ngày.....tháng.....năm.....tại Hải quan..... (áp dụng cho lô hàng nhập khẩu)	Có ☐ Không ☐
2. Quyết định bán hàng tịch thu, bán đấu giá số:.....ngày..... tháng.....năm.....và Hợp đồng mua bán tài sản	Có ☐ Không ☐

dấu giá số:.....ngày.....tháng.....năm.....(áp dụng cho lô hàng bị tịch thu, bán đấu giá của cơ quan có thẩm quyền)	
3. Hợp đồng mua bán hoặc Hợp đồng gia công hàng hoá sốngày.....tháng.....năm.....(áp dụng cho trường hợp mua tem điện tử để dán tại cơ sở sản xuất ở nước ngoài trước khi nhập khẩu hàng hoá)	Có ☐ Không ☐
4. Giấy ủy quyền số:.....ngày..... tháng.....năm.....(áp dụng cho người nhận tem được doanh nghiệp, tổ chức uỷ quyền)	Có ☐ Không ☐
5. Tài liệu có liên quan khác (nếu có):	Có ☐ Không ☐

(Doanh nghiệp, tổ chức)..... cam đoan thông tin khai và chứng từ đính kèm Đơn này là đúng, đầy đủ theo quy định; cam đoan việc sử dụng tem điện tử đúng mục đích, báo cáo sử dụng tem với cơ quan hải quan đúng quy định và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung khai báo và cam đoan trên đây./.

Nơi nhận:

- Như trên;

- ...

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ, tên)

B. Phần dành cho cơ quan hải quan bán tem:

Sau khi kiểm tra thông tin khai báo của doanh nghiệp, tổ chức khai tại mục A trên đây, công chức hải quan được giao nhiệm vụ bán tem thực hiện tích chọn “có” hoặc “không” bán tem: Có ☐ Không ☐

1. Trường hợp chọn “có” bán tem thì cập nhật thông tin tem điện tử đã bán cho doanh nghiệp, tổ chức như sau:

Đơn vị tính: Tem

STT	Tên tem điện tử	Ký hiệu mẫu	Ký hiệu	Số lượng tem	Số Seri tem (từ số đến số)	Ngày cấp
1	2	3	4	5	6	7

2. Trường hợp chọn “không” chấp nhận thì ghi rõ lý do, nội dung đề nghị bổ sung để phản hồi cho doanh nghiệp biết:

Lý do:.....

Đề nghị người khai bổ sung thông tin liên quan ⁽³⁾:.....

CÔNG CHỨC HẢI QUAN BÁN TEM

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ, tên)

Ghi chú:

- (1) Tại mục “Chứng từ kèm theo Đơn”: Nếu tích chọn ô “có” thì doanh nghiệp, tổ chức có trách nhiệm gửi kèm bản chụp chứng từ tương ứng kèm theo Đơn để cơ quan Hải quan thực hiện kiểm tra.
- (2) Trường hợp doanh nghiệp có thay đổi thông tin đề nghị mua tem (sửa/hủy) thì phải thực hiện gửi thông tin sửa/hủy Đơn đề nghị đến cơ quan hải quan trước khi cơ quan hải quan hoàn thành việc cấp bán tem.
- (3) Doanh nghiệp cung cấp thông tin về camera giám sát tại địa điểm dán tem (link truy cập, tài khoản, mật khẩu...).

2. Báo cáo tình hình sử dụng tem điện tử thuốc lá nhập khẩu hoặc tem điện tử rượu nhập khẩu

- Trình tự thực hiện:

Bước 1: Doanh nghiệp, tổ chức mua tem điện tử thực hiện khai báo, gửi dữ liệu thông tin về tem điện tử đã dán lên sản phẩm thuốc lá nhập khẩu, rượu nhập khẩu trên Hệ thống Dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) theo đúng thời hạn quy định.

Bước 2: Cơ quan hải quan tiếp nhận thông tin khai báo của doanh nghiệp.

- Cách thức thực hiện:

Bằng phương thức điện tử qua Hệ thống Dịch vụ công trực tuyến. Trường hợp Hệ thống gặp sự cố, doanh nghiệp, tổ chức lập báo cáo sử dụng tem điện tử gửi đến Chi cục Hải quan khu vực cấp bán tem điện tử và khai báo bổ sung sau khi Hệ thống được khắc phục theo đúng thời hạn quy định.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

+ Thành phần hồ sơ gồm: Mẫu 12/TEM ban hành theo Phụ lục 6 Thông tư 31/2025/TT-BTC ngày 31/5/2025 của Bộ Tài chính.

+ Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

- Thời hạn giải quyết: Trong vòng 01 ngày làm việc.

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Doanh nghiệp, tổ chức mua tem

- Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Chi cục Hải quan khu vực.

- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Dữ liệu, thông tin liên quan đến sản phẩm được tích hợp trên mã QR gắn trên tem.

- Phí, lệ phí: Không.

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu số 12/TEM ban hành theo Phụ lục 6 Thông tư 31/2025/TT-BTC ngày 31/5/2025 của Bộ Tài chính.

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

Căn cứ Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Giao dịch điện tử số 51/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin số 67/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại

của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá; Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu;

Căn cứ Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ; Nghị định số 70/2025/NĐ-CP ngày 20 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ;

Căn cứ Thông tư số 23/2021/TT-BTC ngày 30/03/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc in, phát hành, quản lý và sử dụng tem điện tử rượu và tem điện tử thuốc lá; Thông tư số 31/2025/TT-BTC ngày 31/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2021/TT-BTC ngày 30/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc in, phát hành, quản lý và sử dụng tem điện tử rượu, tem điện tử thuốc lá.

- Mẫu đơn, mẫu tờ khai đính kèm:

Mẫu số: 12/TEM
 (Kèm theo Thông tư số 23/2021/TT-
 BTC ngày 30/03/2021 của Bộ trưởng
 Bộ Tài chính)

BẢNG TỔNG HỢP DỮ LIỆU TEM ĐIỆN TỬ GỬI CƠ QUAN HẢI QUAN

(1) Ngày..... tháng..... năm.....

(2) Lần gửi dữ liệu thứ:

(3) Thay thế cho lần gửi dữ liệu thứ:

(4) Thay thế lần thứ:

Tên doanh nghiệp, tổ chức dán tem:.....

Mã số thuế:.....

Tờ khai hải quan hoặc Quyết định bán hàng tịch thu, bán đấu giá số.....

Đơn vị tính: Tem

STT	Tên tem	Ký hiệu mẫu	Ký hiệu	Số seri tem (từ số đến số)	Số lượng tem	Tính chất (Dán thành công/hỏng)	Đơn vị sản xuất	Ngày sản xuất	Tên đơn vị nhập khẩu	Mã số thuế đơn vị nhập khẩu

....., ngày..... tháng..... năm.....(5)

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
 (Chữ ký số, chữ ký điện tử của người nộp thuế)

Ghi chú:

(1) Ngày dán tem

(2) Lần gửi dữ liệu thứ 1, 2...trong ngày

(3) Trường hợp gửi dữ liệu thay thế thì điền thông tin thay thế cho lần gửi dữ liệu nào

(4) Trường hợp kê khai chỉ tiêu số 3 thì sẽ kê khai thêm chỉ tiêu số 4 về lần thay thế thứ mấy

(5) Ngày ký số